

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC GIÁO DỤC VĂN HÓA CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN HIỆN NAY

★ THS PHAN HOÀNG QUỲNH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

● **Tóm tắt:** Phương thức giáo dục văn hóa chính trị cho sinh viên có vai trò quan trọng, góp phần quyết định hiệu quả giáo dục toàn diện. Bài viết làm rõ khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc và nội dung đổi mới phương thức giáo dục văn hóa chính trị cho sinh viên, phù hợp với môi trường giáo dục đang có nhiều thay đổi.

● **Từ khóa:** văn hóa chính trị; phương thức giáo dục văn hóa chính trị cho sinh viên.

1. Khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc đổi mới phương thức giáo dục văn hóa chính trị cho sinh viên

Đổi mới là “thay đổi hoặc làm cho thay đổi tốt hơn, tiến bộ hơn so với trước, đáp ứng yêu cầu của sự phát triển”⁽¹⁾. Đổi mới luôn là vấn đề cần thiết, bởi cuộc sống không ngừng biến đổi và nhận thức của con người cũng không ngừng được nâng cao. Đổi mới là để vươn lên, để thắng rào cản của thói quen, để thay đổi một phương thức cũ không còn phù hợp, tạo lập một phương thức mới, đáp ứng nhu cầu của sự phát triển.

Đổi mới và phát triển là những khái niệm rất gần gũi, đổi mới là để phát triển, là thay cách nghĩ, cách làm cũ lỗi thời, không đáp ứng được nhu cầu phát triển, bằng cách nghĩ, cách làm khác, tiến bộ hơn, hợp với quy luật của sự phát triển, trên cơ sở kế thừa biện chứng và sáng tạo khoa học.

Có thể hiểu, đổi mới phương thức giáo dục văn hóa chính trị (VHCT) cho sinh viên là cải tiến phương pháp và hình thức giáo dục truyền thống, kế thừa có chọn lọc giá trị của phương pháp và hình thức giáo dục đã có, sáng tạo ra phương pháp và hình thức mới, sử dụng phương tiện giáo dục đồng bộ, khoa học để nâng cao hiệu quả giáo dục VHCT phù hợp với mục tiêu và nội dung giáo dục, phù hợp với đặc điểm của đối tượng giáo dục.

Đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên là thay đổi theo chiều hướng tích cực, trên cơ sở kế thừa có chọn lọc yếu tố giá trị trong phương thức cũ và sáng tạo theo quy luật biện chứng, tích lũy lượng để thay đổi chất. Giáo dục nói chung và giáo dục VHCT cho sinh viên nói riêng là một hoạt động xã hội đòi hỏi phải thường xuyên đổi mới, trong đó đổi mới phương thức giáo dục VHCT là một yêu cầu tất yếu

khách quan, đáp ứng mục tiêu giáo dục khi bối cảnh xã hội thay đổi.

Việc đổi mới phương pháp giáo dục đòi hỏi những điều kiện thích hợp về phương tiện, cơ sở vật chất và tổ chức dạy học, điều kiện về tổ chức, quản lý. Đổi mới phương pháp giáo dục cũng mang tính chủ quan, mỗi giảng viên với kinh nghiệm riêng của mình cần xác định những phương hướng riêng để đổi mới dựa trên tri thức và kinh nghiệm của cá nhân, xuất phát từ tính phong phú của các phương pháp giáo dục, từ biến đổi mạnh mẽ của môi trường xã hội, từ đòi hỏi ngày càng cao của chính thanh niên sinh viên thời đại công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ, từ yêu cầu của thời kỳ cách mạng mới. Chính đặc điểm và nhu cầu của đối tượng là động lực của quá trình đổi mới. Trong điều kiện hiện nay, khi khoa học và công nghệ phát triển mạnh mẽ, phương pháp, hình thức giáo dục truyền thống không thu hút sinh viên bởi chính họ luôn khát khao đổi mới, đặt ra yêu cầu đổi mới phương thức giáo dục.

Mục tiêu của đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên là để nâng cao hiệu quả giáo dục VHCT trong bối cảnh hiện nay, để VHCT thấm sâu trong nhận thức và hành động của sinh viên. Đổi mới để tạo ra chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả giáo dục, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhu cầu học tập của sinh viên.

Mục tiêu này cũng phù hợp với mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế tại Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013 đã được Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) thông qua: Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân.

Đổi mới phương thức giáo dục VHCT là một yêu cầu cao, đòi hỏi những người làm công tác giáo dục VHCT cho sinh viên phải có tri thức, kinh nghiệm, lòng dũng cảm và niềm say mê, tâm huyết với công việc, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên.

Đây là cơ sở khoa học để những người làm công tác giáo dục VHCT kế thừa và cải tiến các phương pháp, hình thức truyền thống để thích ứng với điều kiện mới, phương tiện mới và yêu cầu mới, tạo tiền đề lý luận và thực tiễn đổi mới phương thức giáo dục, nâng cao hiệu quả giáo dục VHCT cho sinh viên hiện nay.

Nguyên tắc là hệ thống các quan điểm, tư tưởng xuyên suốt toàn bộ hoặc một giai đoạn nhất định, đòi hỏi các tổ chức, cá nhân phải tuân theo trong thực hiện nội dung công việc. Đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên trong bối cảnh hiện nay cần bảo đảm các nguyên tắc cơ bản sau:

Một là, bảo đảm tính định hướng chính trị và nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý. Hệ thống chính trị Việt Nam gắn liền với vai trò tổ chức và lãnh đạo của Đảng, toàn bộ hệ thống chính trị đều được tổ chức và hoạt động trên nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên phải bảo đảm vai trò lãnh đạo của một Đảng duy nhất cầm quyền, bảo đảm thống nhất về mục tiêu chính trị của toàn bộ hệ thống là xây dựng CNXH ở Việt Nam với nội dung: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Mô hình chính trị và cơ chế vận hành tổng quát là Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ. Đây là cơ chế chung trong quản lý xã hội, cũng là nguyên tắc chi phối toàn bộ đời sống xã hội, trong đó có đổi mới

phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên. Trong mọi hoạt động, Đảng và Nhà nước luôn “phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ XHCN, quyền làm chủ của nhân dân; tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội”⁽²⁾.

Hai là, bảo đảm tính đồng bộ, tính hệ thống, gắn liền với thực tiễn đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên phải gắn với đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị, đổi mới hệ thống chính trị nhằm thực hiện tốt hơn dân chủ XHCN, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị. Đổi mới phải bảo đảm tính hệ thống, có tầm nhìn dài hạn, phù hợp với từng đối tượng và từng trường học, các giải pháp đồng bộ, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình, bước đi phù hợp.

Đổi mới căn bản và toàn diện không có nghĩa là làm lại tất cả, từ đầu mà cần kế thừa, phát huy các thành tựu, phát triển những nhân tố mới; đổi mới có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình phù hợp với thực tế. Những hạn chế, thách thức của giáo dục VHCT phải được nhận thức sâu sắc, có giải pháp hữu hiệu và lộ trình khắc phục, vượt qua để phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo lên tầm cao mới.

Ba là, đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên phải bảo đảm tính mục tiêu của quá trình giáo dục, đáp ứng yêu cầu xã hội về hình thành nhân cách cho sinh viên. Nhận thức đúng về nguyên tắc này đòi hỏi trong đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên, các chủ thể đổi mới cần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện những phẩm chất, năng lực cho sinh viên, coi trọng năng lực giao tiếp, năng lực thích nghi và ứng phó trước sự tác động và ảnh hưởng từ bên ngoài.

Bốn là, đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên phải bảo đảm nguyên tắc lấy người

học làm trung tâm, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học, trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất linh hoạt, độc lập, sáng tạo của tư duy. Đổi mới phải bảo đảm nguyên tắc sinh viên tự mình nhận thức, tự chiếm lĩnh kiến thức VHCT với sự tổ chức, hướng dẫn của giảng viên.

Việc sử dụng phương pháp giáo dục gắn chặt với các hình thức tổ chức, tùy theo mục tiêu, nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể; bảo đảm yêu cầu rèn luyện kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, nâng cao hứng thú cho người học; sử dụng đủ và hiệu quả các phương tiện giáo dục, tích cực áp dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên.

Năm là, đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên phải bảo đảm nguyên tắc hiệu quả, kế thừa có chọn lọc và sáng tạo. Nguyên tắc này bảo đảm việc đổi mới phương thức giáo dục VHCT tiết kiệm kinh phí, nhân lực, song vẫn đạt được kết quả theo mục tiêu kế hoạch đề ra. Hiệu quả đạt được thực sự có ý nghĩa đối với sự phát triển của nhà trường, góp phần làm cho nhà trường có sự thay đổi theo hướng tích cực, tốt hơn; hệ thống giá trị được giữ gìn và phát triển ở đối tượng giáo dục, bảo đảm điều kiện tốt nhất để các giá trị truyền thống tốt đẹp được nảy nở và lan tỏa. Mỗi cá nhân nếu được tạo điều kiện để phát triển các giá trị tốt đẹp sẽ tạo ra sự cộng hưởng của một môi trường sống lành mạnh, có tác dụng tích cực đến đời sống xã hội.

Đổi mới phương thức giáo dục VHCT phải bảo đảm xây dựng và phát triển đi đôi với xóa bỏ, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực ảnh hưởng đến giáo dục VHCT; bảo đảm sự biện chứng giữa truyền thống và hiện đại, giữa cũ và mới, xây và chống, phát triển và ngăn chặn, tăng cường sức đề kháng của sinh viên trước tác động xấu của

môi trường giáo dục; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển nhà trường với phát triển môi trường kinh tế - xã hội trong việc xây dựng xã hội học tập, môi trường văn minh.

2. Nội dung đổi mới phương thức giáo dục văn hóa chính trị cho sinh viên

Đổi mới phương pháp giáo dục

Một là, đổi mới bằng cách kế thừa có sáng tạo, cải tiến các phương pháp giáo dục truyền thống. Các phương pháp giáo dục truyền thống vẫn có vai trò quan trọng trong giáo dục VHCT cho sinh viên. Đổi mới không có nghĩa là loại bỏ các phương pháp truyền thống mà cần bắt đầu bằng việc cải tiến để nâng cao hiệu quả và hạn chế nhược điểm của chúng. Trong giáo dục truyền thống, phương pháp được sử dụng nhiều nhất, phổ biến nhất là phương pháp thuyết trình.

Ngày nay, phương pháp này vẫn có giá trị trong giáo dục VHCT cho sinh viên vì những lợi thế của nó: các thông tin đã được giảng viên chọn lọc và sắp xếp lôgic, sinh viên dễ hiểu và dễ tiếp nhận, truyền cảm xúc và niềm tin đến người nghe... Hiệu quả của phương pháp này phụ thuộc nhiều vào kinh nghiệm, nghệ thuật diễn giải và thuyết phục của giảng viên.

Để đổi mới phương pháp truyền thống này, chủ thể giáo dục cần nắm vững những yêu cầu và sử dụng thành thạo các kỹ thuật trong việc chuẩn bị cũng như tiến hành bài lên lớp: như kỹ thuật mở bài, kỹ thuật trình bày, giải thích trong khi thuyết trình, cách đặt các câu hỏi và xử lý các câu trả lời trong đàm thoại, hay làm mẫu trong luyện tập để thuyết trình không bị nhàm chán.

Giảng viên không chỉ đọc thoại mà cần lồng ghép một số câu hỏi hoặc trả lời câu hỏi của sinh viên, bố trí vào cuối phần thuyết trình hoặc bố trí xen kẽ trong nội dung thuyết trình. Trong khi thuyết trình, giảng viên cần quan sát sinh viên để phát hiện kịp thời các hiện tượng bất lợi qua

các phản ứng của sinh viên như nét mặt lơ đãng khi nghe giảng, buồn ngủ hoặc nói chuyện riêng. Khi đó giảng viên nên đưa thí dụ minh họa, thay đổi âm lượng, ngữ điệu, tốc độ nói để thu hút sinh viên.

Hai là, kết hợp đa dạng các phương pháp giáo dục. Các phương pháp truyền thống có những lợi thế nhưng cũng có hạn chế tất yếu, vì thế bên cạnh các phương pháp dạy học truyền thống cần kết hợp sử dụng các phương pháp dạy học mới, đặc biệt là những phương pháp nhằm phát huy tính tích cực và sáng tạo của sinh viên. Có thể kết hợp phương pháp thuyết trình với phương pháp đàm thoại:

Đàm thoại tái hiện: giảng viên đặt ra những câu hỏi yêu cầu sinh viên nhớ lại kiến thức đã biết và trả lời dựa vào trí nhớ, không cần suy luận.

Đàm thoại giải thích minh họa: mục đích làm sáng tỏ một vấn đề nào đó, giảng viên nêu ra những câu hỏi kèm theo những thí dụ minh họa để giúp sinh viên dễ nhớ, dễ hiểu. Phương pháp này có hiệu quả khi có sự hỗ trợ của các phương tiện nghe nhìn.

Đàm thoại phát hiện: là việc giảng viên tổ chức cuộc trao đổi ý kiến, kể cả tranh luận giữa giảng viên và cả lớp, có khi giữa giảng viên với sinh viên, thông qua đó sinh viên ôn lại tri thức cũ, hình thành các tri thức mới.

Có thể kết hợp cùng một lúc nhiều phương pháp khác nhau trong hoạt động giáo dục VHCT cho sinh viên: phương pháp thuyết trình, phương pháp đàm thoại, phương pháp nêu vấn đề, phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp trực quan, phương pháp nêu gương, phương pháp phát vấn...

Mỗi phương pháp đều có những ưu điểm, lợi thế và cũng có những nhược điểm, vì thế cần có sự phân tích để chọn lựa sự kết hợp nào phù hợp nhất với nội dung, đặc điểm đối tượng, với các

nguồn lực hiện có. Đàm thoại là phương pháp hiệu quả để điều khiển hoạt động tư duy của sinh viên, kích thích tính tích cực hoạt động nhận thức, bồi dưỡng cho sinh viên năng lực diễn đạt, thuyết trình trước đám đông, giúp giảng viên thu hút được tín hiệu từ sinh viên để kịp thời điều chỉnh hoạt động, có thể áp dụng với lớp đông sinh viên và các buổi thảo luận trên lớp; nhưng nếu chủ thể giáo dục không đủ khả năng bao quát tri thức và không gian, thời gian, phương pháp này dễ gây ra tranh luận, không tập trung vào vấn đề chính. Đây cũng là đặc điểm của phương pháp nêu vấn đề hay thảo luận nhóm, vì nếu giảng viên thiếu kinh nghiệm tổ chức lớp học, giờ học sẽ mất trật tự khi sinh viên trao đổi để giải quyết vấn đề. Với những chuyên đề có khối lượng kiến thức nhiều, áp dụng các phương pháp này sẽ khó hoàn thành nội dung.

Khi sử dụng các phương pháp này, giảng viên cần có kiến thức sâu rộng và năng lực sư phạm cao, phải nắm vững phương pháp thảo luận. Trong một bài giảng VHCT, không cần thiết phải nêu nhiều vấn đề có tình huống, cần phối hợp sử dụng nhiều phương pháp giáo dục khác như đàm thoại gợi mở, thảo luận... Giảng viên đặt câu hỏi phải rõ ràng theo nội dung, vừa sức với sinh viên, có tính hệ thống, đi từ thực tế đến việc chiếm lĩnh tri thức nhằm kích thích sự suy nghĩ của sinh viên.

Các phương pháp này giúp tăng cường hiệu quả trong học tập cho sinh viên, 3/4 sinh viên có thể nắm nội dung bài ngay trên lớp, hình thành những tri thức 3/4 sáng tạo thông qua 3/4 tự tư duy của mỗi thành viên, kích thích tìm kiếm những nguồn tri thức có liên quan đến vấn đề thảo luận. Các thành viên trình bày ý kiến, những vấn đề khó, nhóm không thể giải quyết mới cần 3/4 sự giúp đỡ của giảng viên. Nên đặt những câu hỏi ngắn gọn, không có nhiều câu hỏi phụ vì không tập trung vào kiến thức cơ bản.

Khi dạy học nêu vấn đề, theo tình huống, phương pháp phát vấn trở thành phương pháp tối ưu để phát huy tính chủ động, sáng tạo của sinh viên, kỹ năng đặt câu hỏi, từ đó gợi mở, dẫn dắt để người học tự khám phá tri thức trở thành yêu cầu bức thiết trong giáo dục VHCT, là nội dung đổi mới phương pháp giáo dục VHCT cho sinh viên theo hướng tích cực.

Ba là, sáng tạo ra các phương pháp giáo dục mới, phù hợp với nội dung và đối tượng giáo dục. Trong hoạt động giáo dục hiện nay, nhiều phương pháp mới đã được sáng tạo, đó là các phương pháp hiện đại. Thí dụ, phương pháp nêu vấn đề, phương pháp đóng vai, phương pháp nghiên cứu trường hợp...

Phương pháp *giải quyết vấn đề* là sáng tạo mới, vì nó bao gồm cả phương pháp nêu vấn đề, phương pháp nhận biết và giải quyết vấn đề. Sinh viên được đặt trong một tình huống có vấn đề, thông qua việc giải quyết vấn đề, sinh viên lĩnh hội tri thức, kỹ năng và phương pháp nhận thức, phát huy tính tích cực. Các tình huống có vấn đề là những tình huống khoa học chuyên môn, cũng có thể là những tình huống gắn với thực tiễn.

Giáo dục theo *tình huống* là một phương pháp mới, trong đó việc giáo dục VHCT được tổ chức theo một chủ đề phức hợp gắn với các tình huống thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp. Quá trình giáo dục được tổ chức trong một môi trường cụ thể, tạo điều kiện cho sinh viên kiến tạo tri thức và tương tác xã hội.

Nghiên cứu trường hợp là phương pháp điển hình của giáo dục theo tình huống, trong đó sinh viên tự lực giải quyết một tình huống điển hình, gắn với thực tiễn thông qua làm việc nhóm. Vận dụng giáo dục theo tình huống trong đổi mới phương pháp giáo dục VHCT cho sinh viên, gắn với thực tiễn là con đường quan trọng để gắn việc đào tạo trong nhà trường với thực tiễn đời

sống, góp phần khắc phục tình trạng giáo dục hàn lâm, xa rời thực tiễn hiện nay.

Giáo dục *định hướng hành động* cũng là phương pháp mới, là quan điểm giáo dục làm cho hoạt động trí óc và hoạt động chân tay kết hợp chặt chẽ với nhau. Trong quá trình học tập, sinh viên thực hiện các nhiệm vụ học tập và hoàn thành các sản phẩm hành động, có sự kết hợp linh hoạt giữa hoạt động trí tuệ và hoạt động tay chân. Đây là phương pháp giáo dục tích cực hóa và tiếp cận toàn thể, thực hiện nguyên lý giáo dục kết hợp lý thuyết với thực tiễn, tư duy và hành động, kết hợp nhà trường và xã hội.

Giáo dục theo dự án là một hình thức điển hình của giáo dục định hướng hành động, trong đó sinh viên tự lực thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, gắn với các vấn đề thực tiễn, kết hợp lý thuyết và thực hành, tạo ra các sản phẩm có thể công bố.

Chủ thể giáo dục có thể vận dụng nhiều lý thuyết và quan điểm giáo dục hiện đại như lý thuyết kiến tạo, giáo dục hợp tác, giáo dục tích hợp, giáo dục khám phá, sáng tạo, giáo dục theo tình huống để đổi mới phương pháp giáo dục. Tuy nhiên, cần chú trọng tính kế thừa, tính hệ thống, chú trọng phương pháp đặc thù. Có phương pháp sử dụng cho nhiều nội dung khác nhau, có phương pháp được xây dựng trên cơ sở nội dung và đối tượng chuyên biệt. Khi đổi mới phương pháp giáo dục VHCT, các chủ thể giáo dục cần nghiên cứu kỹ, mỗi chủ thể với kinh nghiệm riêng của mình cần xác định đúng để đổi mới phương pháp giáo dục hiệu quả.

Đổi mới hình thức giáo dục

Một là, hình thức giáo dục truyền thống, đó là giáo dục chính khóa với hình thức tập trung trên giảng đường là chủ yếu. Trong giáo dục VHCT, hình thức giáo dục chính khóa, tập trung tại lớp vẫn cần được duy trì, nhưng theo cách

làm mới. Giảng viên cần có giáo án bảo đảm kiến thức cơ bản, vừa cập nhật thực tiễn; kế thừa cái cũ, cập nhật cái mới, để sinh viên thấy những vấn đề lý luận chính là những vấn đề đang diễn ra trong thực tiễn sinh động. Hình thức giáo dục trực tiếp thông qua lớp học, hội thảo, học nghị quyết... đều được kế thừa có sáng tạo cho phù hợp với hiện tại, đó là đổi mới. Các nội dung của VHCT được giảng dạy phải xuất phát từ thực tiễn đời sống và phải trở lại giải quyết các vấn đề đặt ra trong đời sống, do đó phương pháp giáo dục VHCT cũng phải không ngừng được đổi mới theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học; gợi mở, thảo luận, trao đổi thẳng thắn, đối thoại có trách nhiệm giữa giảng viên và học viên, kết hợp với ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin và các phương tiện hiện đại là hình thức tối ưu trong giáo dục chính khóa hiện nay.

Hai là, kết hợp sử dụng linh hoạt nhiều hình thức giáo dục như giáo dục chính khóa, giáo dục ngoại khóa và tự giáo dục. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của sinh viên; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối...

Cùng với tổ chức cho sinh viên thực hiện các nhiệm vụ học tập trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường. Đó là một trong những nội dung đổi mới hình thức tổ chức giáo dục VHCT. Tăng cường tổ chức các hoạt động thí nghiệm - thực hành để sinh viên chủ động, tích cực khám phá, tích lũy tri thức.

Tiếp tục thực hiện tốt việc mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương ở những nơi có điều kiện, gắn lý thuyết với thực tiễn, kết hợp tổ chức các hoạt

động góp phần phát triển năng lực như: Văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu... Các hoạt động này phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung giáo dục VHCT, phát huy sự chủ động và sáng tạo của sinh viên, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị VHCT dân tộc và VHCT thế giới.

Ba là, sáng tạo hình thức mới để thích ứng với điều kiện mới. Tiêu biểu là hình thức giáo dục online đang được thực hiện. Đại dịch Covid -19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng lớn đến nhiều hoạt động, trong đó có hoạt động giáo dục VHCT cho sinh viên.

Để đạt được mục tiêu giáo dục, nhiều trường đã đổi mới hình thức giảng dạy từ trực tiếp sang giảng dạy trực tuyến; xây dựng và ban hành quy chế, quy định về giảng dạy và học tập trực tuyến; xây dựng hệ thống đường truyền internet với tốc độ cao cũng như phòng dạy học cho phù hợp. Các trường tổ chức tập huấn cho đội ngũ giảng viên về việc sử dụng ứng dụng để giảng dạy; thiết lập hệ thống địa chỉ email của học viên từng lớp. Giảng viên, cố vấn học tập và kỹ thuật viên cũng tổ chức hướng dẫn sinh viên sử dụng phần mềm trên để tham gia học tập hiệu quả.

Mặc dù học tập bằng hình thức online nhưng nhà trường vẫn kiểm soát được số lượng sinh viên truy cập và giám sát được từng hoạt động giáo dục. Sinh viên có thể truy cập vào các lớp học trực tuyến tại bất kỳ nơi đâu, ở nhà, nơi làm việc hay các địa điểm có kết nối mạng internet và vào đúng thời gian quy định của lớp học theo lịch của nhà trường. Như vậy, hình thức mới vẫn bảo đảm nội dung giáo dục VHCT.

Đổi mới phương tiện giáo dục

Khoa học và công nghệ ngày càng phát triển thì phương tiện dạy học cũng ngày càng quan

trọng, có những nội dung sẽ không thể thực hiện được nếu thiếu phương tiện dạy học. Phương tiện sẽ hỗ trợ hiệu quả cho giảng viên trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục VHCT cho sinh viên, bảo đảm quá trình dạy học được sinh động, thuận tiện, chính xác. Giúp rút ngắn thời gian giảng dạy mà vẫn bảo đảm người học lĩnh hội đủ nội dung học tập, giảm cường độ lao động của giảng viên, nâng cao hiệu quả dạy học.

Đối với sinh viên, phương tiện kích thích hứng thú học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình lĩnh hội kiến thức, giúp tăng cường trí nhớ, làm cho việc học tập được lâu bền. Phương tiện giúp người học hình thành và rèn luyện các kỹ năng, kỹ xảo, cung cấp thêm kiến thức, kinh nghiệm trực tiếp liên quan đến thực tiễn xã hội và môi trường sống.

Phương tiện dạy học có vai trò quan trọng trong việc đổi mới phương pháp dạy học, nhằm tăng cường tính trực quan và thí nghiệm, thực hành trong dạy học. Việc sử dụng các phương tiện dạy học cần phù hợp với mối quan hệ giữa phương tiện dạy học và phương pháp dạy học. Phương tiện phải phù hợp với nội dung chương trình, phương pháp dạy học mới và khả năng lĩnh hội của người học; dễ sử dụng, bảo đảm độ tin cậy cao... □

Ngày nhận bài: 25-9-2022; Ngày bình duyệt: 21-10-2022; Ngày duyệt bài: 26-10-2022.

(1) Hoàng Phê: *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, 2009, tr.443.

(2) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.50.